

Số 249/KH-UBND

Lai Châu, ngày 28 tháng 02 năm 2019

BỘ CÔNG THƯƠNG	
ĐẾN	Số: 1841
	Ngày: 07/3/19
	Chuyên: V.ĐB
	Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ
xuyên Thái Bình Dương của tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), UBND tỉnh Lai Châu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đề ra các nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và phân công trách nhiệm thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan chuyên môn để triển khai kịp thời, đầy đủ các nội dung Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) theo Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019.

2. Yêu cầu

- Hội nhập kinh tế quốc tế nói chung và thực hiện Hiệp định CPTPP nói riêng là nhiệm vụ chính trị quan trọng, các hoạt động triển khai thực hiện Hiệp định phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Việc xác định các nhiệm vụ triển khai Hiệp định phải gắn với trách nhiệm thực hiện và phát huy vai trò chủ động, tích cực của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan trong việc triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

- Tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền như: Thông qua các Hội nghị phổ biến tuyên truyền pháp luật của tỉnh; hội thảo tổ chức trên địa bàn tỉnh; các chương trình phóng sự chuyên đề trên đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

các bài viết phân tích về nội dung cam kết, cơ hội, thách thức và các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định CPTPP trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Báo Lai Châu, các trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố. Qua đó, phổ biến sâu, rộng Hiệp định CPTPP đến cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp tập huấn trên địa bàn tỉnh hoặc cử cán bộ quản lý nhà nước của tỉnh tham gia các lớp tập huấn do các cơ quan Trung ương tổ chức về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP, trong đó ưu tiên tập huấn cho cán bộ, công chức làm việc trong các lĩnh vực như: Đầu tư, công thương, tài chính, hải quan, sở hữu trí tuệ, nông nghiệp, lao động, tài nguyên và môi trường.... Hướng đến mục tiêu đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng Hiệp định CPTPP, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác, kết nối với các cơ quan Thương vụ và Tham tán Thương mại của Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam để thông tin kịp thời, chính xác về tình hình thị trường, rào cản kỹ thuật thương mại, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước đối tác trong Hiệp định CPTPP, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và có giải pháp ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa nhập khẩu nhằm hỗ trợ hoạt động xuất khẩu, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác xây dựng, triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam khi tham gia Hiệp định CPTPP; áp dụng trực tiếp các cam kết đã đủ rõ, đủ chi tiết được quy định trong Phụ lục 2 của Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan.

- Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung bãi bỏ những quy định chồng chéo, không còn phù hợp; ban hành các văn bản mới rõ ràng, cụ thể bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp với các cam kết quốc tế và yêu cầu quản lý nhà nước của tỉnh. Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong việc rà soát, sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với các cam kết trong Hiệp định CPTPP.

- Lựa chọn, giao cơ quan chuyên môn phụ trách việc tham mưu thực thi Hiệp định theo hướng dẫn của Trung ương để phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối quốc gia để việc thực thi Hiệp định được hiệu quả và đầy đủ.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2016 về việc ban hành chương trình hành động cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch số 332/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2017 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 nhằm xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi hơn cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện điểm số và vị trí xếp hạng các chỉ số thành phần, nâng dần vị trí xếp hạng PCI của tỉnh.

- Thực hiện việc rà soát, sắp xếp bộ máy cơ quan hành chính và sự nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Bộ Chính trị đảm bảo tinh gọn, trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại; tiếp tục thực hiện chính sách thu hút và kế hoạch đào tạo của tỉnh để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống tốt; có trình độ học vấn, chuyên môn cao; có sức khỏe, luôn đi đầu trong lao động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục và quy trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế; đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, rút ngắn thời gian cấp giấy phép, giảm chi phí xuất nhập khẩu, thông quan hàng hóa, tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh và xuất nhập khẩu hàng hóa.

- Thực hiện việc minh bạch hóa các thông tin về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, trình tự thủ tục thực hiện dự án đầu tư trên các kênh thông tin chính thức của tỉnh để phục vụ nhu cầu tìm kiếm cơ hội đầu tư của nhà đầu tư. Định kỳ hàng năm tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp,

đồng thời tăng cường tiếp xúc doanh nghiệp qua các kênh thông tin khác để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các vấn đề phát sinh với các đối tác nước ngoài, bảo đảm quyền lợi chính đáng của các doanh nghiệp; tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp nước ngoài trong quá trình tìm hiểu cơ hội đầu tư, triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức các Hội nghị hoặc hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các Hội nghị tuyên truyền về lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế, các cam kết, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi, đặc biệt là cơ hội, thách thức của nước ta khi tham gia và thực hiện các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Trong đó, tập trung hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng vệ thương mại, chủ động ứng phó với các rào cản thương mại tại thị trường xuất khẩu; hướng dẫn và khuyến khích các doanh nghiệp chủ động sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ hàng hóa của doanh nghiệp trong nước và chủ động phòng tránh tranh chấp thương mại.

- Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh; thực hiện hiệu quả đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; tích cực triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch để hỗ trợ xây dựng và phát triển thương hiệu, cung cấp thông tin thị trường xuất khẩu... Đẩy mạnh hoạt động khuyến công, khuyến nông để hỗ trợ các cơ sở sản xuất đào tạo nghề cho người lao động, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, tiếp cận với các mô hình sản xuất hiệu quả, góp phần giảm chi phí, cải tiến mẫu mã sản phẩm, nâng cao chất lượng và tính cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường.

4. Thực hiện chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Phối hợp với các tổ chức công đoàn đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn. Thực hiện sắp xếp lại bộ máy tổ chức công đoàn cho phù hợp với thực tiễn. Tích cực kiểm tra, giám sát có hiệu quả việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm, phúc lợi xã hội đối với người lao động trong các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp.

- Quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp; tạo điều kiện để các tổ chức này hoạt động thuận lợi, lành mạnh theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tạo điều kiện cho doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công.

đoàn theo hướng thực hiện tốt chức năng chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

5. Thực hiện chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các Hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia. Thực hiện tốt các chương trình về y tế, giáo dục, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững; triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách bảo đảm an sinh xã hội.

- Triển khai các dự án, phương án, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2015 của UBND tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1883/KH-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2016 về triển khai đề án phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Đẩy mạnh điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, giá trị kinh tế, thực trạng và xu hướng diễn biến của các nguồn tài nguyên trên địa bàn tỉnh để đưa vào quy hoạch, quản lý, khai thác hợp lý, hiệu quả, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, đánh giá tác động môi trường đối với các dự án trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh để kịp thời ngăn ngừa, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường; đẩy mạnh công tác bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Tham mưu UBND tỉnh nội dung liên quan đến công tác phối hợp với Bộ Công Thương, Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế về kinh tế Trung ương tổ chức các hội nghị, chương trình tập huấn, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ tiếp nhận thông tin về tình hình thị trường, các rào cản kỹ thuật trong thương mại của các nước thành viên Hiệp định CPTPP để phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm ứng

phó và hạn chế rủi ro, tổn thất trong các hoạt động thương mại quốc tế; tăng cường gặp gỡ, đối thoại với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu để nắm bắt tình hình, kịp thời giải quyết hoặc đề xuất UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp thế mạnh của tỉnh; khai thác hiệu quả tiềm năng về kinh tế cửa khẩu và thương mại biên giới.

- Phối hợp với các Cục, Vụ, Thương vụ thuộc Bộ Công Thương tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ trong và ngoài nước để giới thiệu, quảng bá sản phẩm của địa phương, tìm kiếm thị trường tiềm năng phù hợp với các nội dung của Hiệp định CPTPP.

- Thường xuyên rà soát những văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành về lĩnh vực công thương, trên cơ sở đó kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước mới ban hành cũng như các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia.

2. Sở Ngoại vụ

- Phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài đẩy mạnh các hoạt động giới thiệu, quảng bá về các chủ trương, chính sách, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh phù hợp với nội dung của Hiệp định CPTPP.

- Phối hợp với Sở Công Thương tìm hiểu thông tin về tình hình thị trường, các rào cản kỹ thuật trong thương mại của các nước thành viên Hiệp định CPTPP để phổ biến kịp thời đến các doanh nghiệp nhằm ứng phó và hạn chế rủi ro, tổn thất trong các hoạt động giao thương quốc tế.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện công tác bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế và ngoại ngữ cho cán bộ, công chức của tỉnh đáp ứng ngày càng tốt hơn với yêu cầu của hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phân tích, dự báo các tác động của Hiệp định CPTPP đến tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong quá trình xây dựng các quy hoạch, kế hoạch và các chính sách về phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để khai thác tốt tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, đồng thời tranh thủ tối đa các lợi ích từ Hiệp định và hạn chế tối thiểu các tác động bất lợi từ Hiệp định trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với các ngành chức năng nâng cao kiến thức pháp luật, hướng dẫn phòng tránh và giải quyết các tranh chấp trong đầu tư, thương mại quốc tế.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của UBND tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Đẩy mạnh thực hiện Đề án “Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Lai Châu đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi có năng suất, chất lượng cao theo hướng an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao giá trị sản xuất, tăng thu nhập trong sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về chất lượng, an toàn vệ sinh trong nông nghiệp; tuyên truyền cho nông dân, doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp hiểu rõ giá trị việc thực hiện sản xuất đúng quy trình nông nghiệp sạch, phù hợp quy chuẩn quốc tế, đồng thời có chế tài nhằm kiên quyết ngăn chặn tình trạng lạm dụng các hóa chất dẫn đến vượt quá mức quy định tồn dư trong sản phẩm xuất khẩu.

- Theo dõi, cập nhật các quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động vật, thực vật do các đối tác CPTPP và các FTA áp dụng để phổ biến cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp và cá nhân thực hiện nghiên cứu, chuyển giao, đổi mới hoàn thiện công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tham gia góp ý với các cơ quan Trung ương trong công tác xây dựng và hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật (các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia); các quy định sở hữu trí tuệ phù hợp với điều kiện thực tế, phù hợp với Hiệp định CPTPP và các FTA có Việt Nam tham gia.

6. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tích cực rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; kiến nghị xử lý những văn bản, quy định chồng chéo, không phù hợp với các cam kết CPTPP và các FTA có Việt Nam tham gia.

- Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật quốc tế và các kỹ năng xử lý các vấn đề pháp luật quốc tế cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Nội vụ

- Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; công tác rà soát, sắp xếp bộ máy cơ quan hành chính và sự nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Bộ Chính trị.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh phù hợp trong quá trình hội nhập quốc tế; thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ, công chức từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào công tác trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị của tỉnh.

8. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hàng năm phù hợp cho công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về nội dung các cam kết trong Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam đã tham gia.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu bố trí các nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Kế hoạch này.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các Hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia. Đồng thời, triển khai hiệu quả phương án, kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Lao động, Thương binh và Xã Hội

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt các chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững; triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh xây dựng các chuyên đề, phóng sự, tuyên truyền, thông tin các chủ trương của Đảng,

chính sách của Nhà nước về Hội nhập kinh tế quốc tế, các nội dung cam kết và các cơ hội, thách thức do Hiệp định CPTPP mang lại.

12. UBND các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành khác có liên quan

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, lĩnh vực quản lý có trách nhiệm phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ mục đích, nhiệm vụ và trách nhiệm được giao trong Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của ngành, địa phương mình, bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung kế hoạch; định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hàng năm hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch gửi về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ hàng năm tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, những nội dung phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, yêu cầu báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

